

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **283/2020/HS-ST**
Ngày: 30-11-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Hiệp;

2/ Ông Nguyễn Phước Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 291/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Xuân M, sinh năm: 1988 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HDT, xã ĐL, huyện ĐL, tỉnh Quảng Nam. Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Lê Văn H và bà Phạm Thị T; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/7/2020 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1985; HKTT: Thôn MĐ, xã TP, huyện TM, tỉnh Hải Dương. Là Chủ Hộ kinh doanh ô tô T, địa chỉ: Khu X, phường HT, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Kinh doanh phụ tùng ô tô AK; địa chỉ: Khu phố X, Khu dân cư AS, phường THT, Quận XY, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu KTP; địa chỉ: Khu dân cư HT X, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Anh Vương Hồng T, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp X, xã TB, huyện BTU, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Phương T1, sinh năm 1999; HKTT: Xã TP, huyện TM, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
2. Anh Trần Quốc H1, sinh năm 2003; HKTT: Ấp X, xã H, Huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Tùng L, sinh năm 1995; HKTT: Phường NB, thành phố QN, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.
4. Anh Đặng Bá K, sinh năm 1998; HKTT: Ấp X, xã LN, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.
5. Anh Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1984; HKTT: Thôn HT, xã ĐL, huyện DL, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Vụ thứ nhất:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/7/2020, chị Phạm Thị Q là hộ kinh doanh ô tô T nhận được cuộc gọi điện thoại có số thuê bao 0348463XYZ của Lê Xuân M hỏi đặt mua hàng nội thất ô tô gồm: 01 đầu DVD nhãn hiệu Zetech 8 Pro, 01 camera hành trình D20 với tổng số tiền là 13.700.000 (Mười ba triệu bảy trăm nghìn) đồng và M cho chị Q địa điểm giao hàng là số XYZ Đại lộ Bình Dương, khu X, phường HT, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Chị Q tin tưởng nên ra đơn hàng và giao hàng cho nhân viên là anh Nguyễn Phương T1. Đến 12 giờ 40 phút cùng ngày anh T1 đến địa điểm gặp M giao hàng, M xem hàng xong thì M giả vờ điện thoại cho chị Q nói: “Chị giao hàng thiếu bóng đèn led, taplo, chị kêu nhân viên về lấy hàng giao cho đủ”. Chị Q tin tưởng nên gọi điện thoại cho anh T1 đưa hàng cho M và quay về lấy thêm hàng giao cho M. Anh T1 giao hàng cho M và quay về lấy thêm hàng. Khi đó M cầm hàng T1 giao tẩu thoát. Anh T1 quay lại thì không thấy M và không liên lạc được cho M nên biết bị M lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cùng ngày, chị Q và anh T1 đã đến Công an phường HT tố cáo sự việc. Đến ngày 16/7/2020, M đem tài sản chiếm đoạt được bán cho một người T1 niên (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực bến xe MĐ, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh với giá 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn) đồng. Số tiền này M đã tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 21/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận:

- 01 (một) đầu DVD nhãn hiệu Zetech 8 Pro trị giá: 9.400.000 đồng (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

- 01 (một) camera hành trình D20 trị giá: 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Ngày 20/8/2020, ông Nguyễn Ngọc T2 (là anh của Lê Xuân M) đã thay mặt M để thỏa thuận và bồi thường cho các bị hại Phạm Thị Q số tiền 13.200.000 (Mười ba triệu hai trăm nghìn) đồng. Hiện tại, các bị hại Q không có yêu cầu đòi bồi thường thêm gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Xuân M.

2. Vụ thứ hai:

Vào ngày 20/7/2020, Lê Xuân M điện thoại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ kinh doanh phụ tùng ô tô AK do anh Trần Phú Q làm chủ, M đặt mua 01 (một) màn hình xe ô tô 9inch, mã hàng 2500 hiệu Zestech, 01 (một) màn hình xe ô tô 9inch, mã hàng 2800 hiệu Zestech với giá 18.000.000 đồng (Mười tám triệu) đồng. Sau đó Công ty AK đã phân công anh Trần Quốc H1 đi giao hàng. Khi anh H1 điện thoại liên lạc với M thì M hẹn giao hàng tại số XYZ Lê Hồng Phong, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương để nhận hàng. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì anh H1 đến điểm hẹn, lúc đó M kêu anh H1 chạy đến gara TP gần ngã tư HL, phường TG, thành phố TA, Bình Dương để nhận hàng. Khi anh H1 đến trước gara ô tô TP thì M nói dối M là chủ gara, M kêu H1 đưa hàng cho M giữ và M kêu anh H1 đi theo xe taxi đến đường HV, phường HP, thành phố T, tỉnh Bình Dương sẽ có người ra giao tiền. Do tin tưởng nên anh H1 đã giao tài sản cho M và lên taxi đi. Khi trên đường đi, anh H1 nói chuyện với taxi và không thấy địa chỉ M cho. Lúc đó anh H1 và tài xế biết bị M lừa. Khi đó, anh tài xế chở H1 quay lại tìm M thì M đã tẩu thoát. Đến sáng ngày 21/7/2020 M đem tài sản chiếm đoạt được bán cho một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực bến xe MĐ, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh với giá 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn) đồng. Còn anh H1 đã đến Công an phường TG trình báo sự việc. Ngày 23/7/2020 Công an phường TG bàn giao toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố TA để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TA, tỉnh Bình Dương kết luận:

- 01 (một) màn hình xe ô tô 9inch, mã hàng: 2500 hiệu Zestech trị giá: 8.000.000 đồng (Tám triệu) đồng.

- 01 (một) màn hình xe ô tô 9inch, mã hàng: 2800 hiệu Zestech trị giá: 10.000.000 đồng (Mười triệu) đồng.

Tổng giá trị tài sản Lê Xuân M chiếm đoạt là 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng.

Ngày 20/8/2020, ông Nguyễn Ngọc T2 (là anh của Lê Xuân M) đã thay mặt M để thỏa thuận và bồi thường cho chị Trần Thị Thanh H là đại diện theo phát luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ kinh doanh phụ tùng ô tô AK số tiền 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng. Hiện tại, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ kinh doanh phụ tùng ô tô AK không có yêu cầu đòi bồi thường thêm gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Xuân M.

3. Vụ thứ ba:

Ngày 21/7/2020 M liên hệ và đặt hàng anh Vương Hồng T chủ Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu KTP mua 03 (ba) màn hình Androi Zestech 9 inch, mã hàng ZT61713. Do tin tưởng anh M xuất hàng theo yêu cầu của M. Anh T giao hàng cho anh Nguyễn Tùng L và anh Đặng Bá K đi giao 03 (ba) màn hình Androi Zestech 9 inch, mã hàng ZT61713 tại cửa hàng M đường Đại lộ Bình Dương phường HT, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo yêu cầu của M. Khi đến cửa hàng M thì anh L, K gặp M đi cùng anh Trần Hoài P (anh P là tài xế Taxi M thuê chở). Khi đó M nhận hàng và nói dối anh P dẫn đường cho L, K đi theo đến gara HL phường PH, thành phố T sẽ có người ra trả tiền và đồng thời M cho số điện thoại để liên lạc. Anh P, L, K tin tưởng M nói nên đi đến gara HL thì liên lạc qua số điện thoại M cho thì không liên lạc được. P, L, K quay lại cửa hàng M thì M đã tẩu thoát. Biết việc bị lừa chiếm đoạt tài sản nên P, L, K đến Công an phường HT trình báo sự việc. Còn M, sau khi chiếm đoạt được 03 (ba) màn hình Androi Zestech 9 inch, mã hàng ZT61713, M đem bán cho một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực bến xe MĐ, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu) đồng. Sau đó anh T đã nhờ người bạn dùng số điện thoại liên lạc với M để thỏa thuận mua bán hàng hóa như anh T đã bán cho M thì M thỏa thuận gặp tại BT tỉnh Bình Dương thuộc phường HT, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến 09 giờ ngày 22/7/2020 khi M vừa đến BT tỉnh Bình Dương thì bị anh T cùng L, K bắt giữ M và đưa đến Công an phường HT làm việc. Tại đây Lê Xuân M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 137/KLTS-TTHS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 03 (ba) màn hình Androi Zestech 9 inch, mã hàng ZT61713 trị giá: 24.420.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng.

Ngày 11/9/2020, ông Nguyễn Ngọc T2 (là anh của Lê Xuân M) đã thay mặt M để thỏa thuận và bồi thường cho anh Vương Hồng T số tiền 24.400.000 (hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn) đồng. Hiện tại, anh T không có yêu cầu đòi bồi thường thêm gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Xuân M.

Quá trình điều tra Lê Xuân M còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ chiếm đoạt tài sản xảy ra trên địa bàn Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 9/7/2020 Lê Xuân M sử dụng điện thoại di động có số điện thoại 0348463XYZ điện thoại đến Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ nội thất TT địa chỉ quận BT, thành phố Hồ Chí Minh để đặt mua hàng qua điện thoại. Khi đó M được anh Lê Xuân N tư vấn, M nói dối cần mua hàng và M đặt mua hàng là 01 đầu DVD hiệu Zestech 9 inch, 01 đầu DVD hiệu EONON 9 inch, 01 camera hành trình VietMap, khi đó anh N báo giá là 18.800.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm nghìn) đồng. M đồng ý và hẹn anh N giao hàng lúc 10 giờ ngày 10/7/2020 tại địa chỉ số XYZ Kinh Dương Vương, phường AL, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh. Đúng 10 giờ ngày 10/7/2020 anh N đến thì gặp M trước gara xe ô tô địa chỉ số XYZ Kinh Dương Vương, phường AL, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh thì anh N giao hàng cho M, M xem hàng xong và M giả vờ nói thiếu tiền để mang hàng vào trong gara gặp kẻ

toán lấy tiền ra trả. Anh N tin tưởng giao hàng để M đi vào trong. Khi đó M đi vào trong và tẩu thoát bằng lối đi bên hông. Anh N đứng chờ khoảng 15 phút thì không thấy M ra nên điện thoại cũng không thấy M mở máy và anh N đi vào trong ga ra cũng không thấy M. Biết bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên anh N đi về và thông báo cho hệ thống các cửa hàng nội thất ô tô biết để đề phòng. Đến ngày 12/7/2020 M đem tài sản chiếm đoạt được bán cho một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực bến xe MĐ, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu) đồng.

Quá trình điều tra xác minh: Sau khi xảy ra sự việc bị chiếm đoạt tài sản thì anh Lê Xuân N nghĩ tài sản bị chiếm đoạt là tài sản nhỏ và khó có thể tìm lại được, do đó anh N không đến Công an thuộc địa bàn Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh để trình báo sự việc.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã có Công văn số 888/CQĐT-ĐTTH gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh để phối hợp điều tra xử lý. Nhưng đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một chưa thấy kết quả xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.

Cáo trạng số 299/CT-VKS-HS ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Xuân M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân M mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 15/7/2020, tại số XYZ Đại lộ Bình Dương, khu X, phường HT, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lê Xuân M đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị Q là Chủ hộ kinh doanh ô tô T, gồm: 01 (một) đầu DVD nhãn hiệu Zetech 8 Pro trị giá: 9.400.000 đồng (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) camera hành trình D20 trị giá: 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 20/7/2020, tại ngã tư HL, phường TG, thành phố TA, Bình Dương, Lê Xuân M đã có hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Kinh doanh phụ tùng ô tô AK, gồm: 01 (một) màn hình xe ô tô 9inch, mã hàng: 2500 hiệu Zestech trị giá: 8.000.000 đồng (Tám triệu) đồng; 01 (một) màn hình xe ô tô 9inch, mã hàng: 2800 hiệu Zestech trị giá: 10.000.000 đồng (Mười triệu) đồng.

Tiếp đó, đến khoảng 09 giờ ngày 22/7/2020, tại BT tỉnh Bình Dương thuộc phường HT, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lê Xuân M đã có hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu KTP, gồm: 03 (ba) màn hình Androi Zestech 9 inch, mã hàng ZT61713 trị giá: 24.420.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng.

Tổng trị giá tài sản 03 (Ba) lần thực hiện hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của Lê Xuân M là 56.120.000 (Năm mươi sáu triệu, một trăm hai mươi nghìn) đồng.

Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến Quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân M 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về biện pháp tư pháp: Không có.

5. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Châu Giang